

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 2- 3 NĂM 2026
NHÓM TRẺ 18 - 24 THÁNG
LỚP: NHÀ TRẺ C17

Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 2/2/2026 - 6/3/2026

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục hít thở, tay lưng/bụng và chân.	- Hô hấp hít vào thở ra - Tay: Đưa ra phía trước, hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên - Chân: Dạng sang hai bên	- HDCTCCĐ, thể dục sang + Hô hấp hít vào thở ra + Tay: Đưa ra phía trước, hạ xuống + Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang hai bên + Chân: Dạng sang hai bên	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo hiệu lệnh	- Đi theo hiệu lệnh	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VD: Đi theo hiệu lệnh	
5	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong trò chơi bò chui qua vòng	- Bò chui qua vòng	- HDCTCCĐ: + Bò chui qua vòng	
6	- Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném bóng bằng 1 tay; đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5 m.	- Đá bóng lăn xa lên trước 1.5m - Ném bóng bằng 1 tay	- HDCTCCĐ + Đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5 m. + Ném bóng bằng 1 tay	
7	- Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.	- Cầm, bóp, gõ, đóng đồ vật. - Vạch các nét nguệch ngoạc - <i>Nhón nhặt đồ vật bằng hai ngón tay</i>	- Hoạt động chơi giờ đón trẻ, hoạt động dạo chơi ngoài trời, chơi các góc; chơi buổi chiều... + Nhặt hạt bỏ vào hộp + Bóp bóng nước – bóp bóng hơi + Lắc chai nhựa có hạt + Chấm màu bông hoa - Hoạt động CTCCĐ + Bé tập cầm hoa + Nhón nhặt đồ vật bằng hai tay + Tập cầm bút vẽ nguệch ngoạc	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
8	- Trẻ biết tháo lắp, lồng được 3- 4 hộp vuông.	- Lồng hộp vuông.	- Hoạt động CTCCĐ Lồng 3 – 4 hộp vuông	
2. Lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức				
16	Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nhìn, để nhận biết đặc điểm nổi bật của bánh chưng, hoa đào, hoa hồng - Ngửi mùi của 1 số hoa, quả, bánh quen thuộc, gần gũi.	- Hoạt động chơi tập có chủ định + NB: Bánh chưng + NB: Hoa đào + NB: Hoa hồng + NB: Chọn bánh màu xanh - Hoạt động chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi tập buổi chiều... + Trò chơi: Chiếc túi kì diệu + Xem tranh ảnh, video về ngày tết nguyên đán + Ngửi mùi, nếm vị của 1 số hoa, quả, bánh quen thuộc, gần gũi	
19	- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả quen thuộc theo yêu cầu của người lớn.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của bánh chưng, hoa đào, hoa hồng	- Hoạt động chơi tập có chủ định + NB: Bánh chưng + NB: Hoa đào + NB: Hoa hồng + NB: Chọn bánh màu xanh - Hoạt động chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi tập buổi chiều... + Trò chơi: Chiếc túi kì diệu + Xem tranh ảnh, video về ngày tết nguyên đán + Ngửi mùi, nếm vị của 1 số hoa, quả, bánh quen thuộc, gần gũi	
20	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy được đồ chơi có màu xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của	- Màu xanh.	- Hoạt động chơi tập có chủ định + NB: Chọn bánh màu xanh	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
	người lớn.		- Hoạt động chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi tập buổi chiều... + Chỉ lấy đồ chơi theo yêu cầu của cô	
3. Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ				
21	- Trẻ có thể thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay....	- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	- Hoạt động chơi- tập có chủ định; Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi giờ đón trả trẻ, buổi chiều; Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.... + Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc; lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. + Nghe và thực hiện theo các yêu cầu của cô)	
22	- Trẻ có thể hiểu được từ “không”: dùng hành động khi nghe “không được lấy!”, “ không được sờ!”...	- Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.	- Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều, chơi ngoài trời: + Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói của cô	
24	- Trẻ có thể nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: Con vịt, vịt bơi, bé đi chơi...	- Gọi tên các con vật, hành động gần gũi. - Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.	- Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều + Xem tranh ảnh, vi deo về các món ăn, hoa quả, trang phục, hoạt động trong ngày tết, mùa xuân + Xem tranh truyện, tranh thơ gọi tên các nhân vật (Hoa nở, tết cũng là bạn nhỏ, chim én, truyện thỏ con đón tết...)	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
25	- Trẻ có khả năng đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.	- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ. - Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	- Hoạt động chơi-tập có chủ đích + Thơ: Tết cũng là bạn nhỏ + Thơ: Chim én + Thơ: Hoa nở + KTTT: Thỏ con đón tết - Hoạt động chơi góc sách truyện, chơi buổi chiều, chơi giờ đón, trả trẻ: + Nghe đọc thơ, đọc truyện, đồng dao: Mùa xuân của họa mi, Chiếc áo mùa xuân, Mùa xuân, Tết đang vào nhà, Mùa xuân...)	
26	- Trẻ nói được câu đơn 2-3 tiếng: con đi chơi; bóng đá; mẹ đi làm...	- Phát âm các âm khác nhau. - Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	- Hoạt động chơi giờ đón trẻ, chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều + Trò chuyện với cô giáo và các bạn về các món ăn, hoa quả; hoạt động trang phục của ngày tết, mùa xuân.... + Bày tỏ nhu cầu bản thân, chào hỏi, trò chuyện... - Hoạt động chơi tập có chủ đích + Phát các âm khác nhau + Trả lời câu hỏi đơn giản bằng câu 2 – 3 tiếng	
4. Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
30	- Trẻ thích chơi với đồ chơi, - Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê..).	-Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ...).	- Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều, trong giờ đón trả trẻ: + Bắt chước một số hành động: Bế búp bê, cho búp bê ăn, đội mũ, ru búp bê ngủ...	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
			<ul style="list-style-type: none"> + Chơi thao tác vai + Chơi tập sử dụng đồ dùng đồ chơi các góc 	
31	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp, như: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động chơi tập buổi chiều, chơi ngoài trời, chơi các góc... + Dạy trẻ nói từ: Chào, tạm biệt, cảm ơn - Hoạt động CTCCĐ: + KNXH: Bé ngoan (Dạy trẻ nói từ: Chào, tạm biệt, cảm ơn) 	
33	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...). 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát: Cùng múa vui - Nghe hát: Bánh chưng xanh, mùa xuân - Chơi với dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống... - Nghe các bài hát ru, hát dân ca, bài hát thiếu nhi: Sắp đến tết rồi; Mùa xuân (dân ca thái); Xúc xắc xúc xẻ; Tết là tết là tết... 	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động chơi-tập có chủ định: + Hát: Cùng múa vui + Nghe hát: Bánh chưng xanh, mùa xuân + Chơi các trò chơi âm nhạc Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều: + Nghe hát: Sắp đến tết rồi; Mùa xuân (dân ca thái); Xúc xắc xúc xẻ; Tết là tết là tết... - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống... - Giờ ngủ: Nghe các bài hát ru, hát dân ca 	
34	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thích vẽ, thích xem tranh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh. - Tập cầm bút vẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chơi các góc, chơi giờ đón trả trẻ, chơi buổi chiều... + Xem tranh về tết và mùa xuân trò chuyện về ngày tết ở quê hương, tập lật mở sách, tập cầm bút di màu bánh chưng, hoa đào, vẽ nguệch ngoạc - Góc thư viện: Xem 	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
			tranh truyện - Hoạt động CTCCĐ: Tập cầm bút vẽ nguệch ngoạc	

Tổng số mục tiêu: 18

d. Dự kiến môi trường giáo dục

* Môi trường giáo dục trong lớp

- Các mô hình, đồ chơi quen thuộc ngày Tết – mùa xuân:
- Bánh chưng, bánh tét, quả dưa hấu, hoa mai, hoa đào, lì xì, đèn lồng (bằng nhựa, vải, xốp mềm, gỗ).
- Tranh ảnh về Tết và mùa xuân:
- Ảnh thật và tranh minh họa đơn giản về: gia đình đón Tết, bé mặc áo mới, chúc Tết ông bà, đi chợ hoa, cây mai – cây đào.
- Lô tô, thẻ hình chủ đề Tết – mùa xuân:
- Hoa, bánh chưng, bao lì xì, mâm ngũ quả (màu sắc rõ ràng, hình ảnh to, đơn giản).
- Khuyến khích phụ huynh cung cấp ảnh gia đình bé ngày Tết: Ảnh bé mặc áo Tết, chụp cùng gia đình, đi chơi xuân.
- Tranh minh họa thơ, bài hát, câu chuyện về Tết – mùa xuân
- Cô sưu tầm nguyên vật liệu mở:
- Giấy màu, bìa carton, lõi giấy, chai nhựa, vải vụn, nắp chai để tạo hoa, bánh chưng, bao lì xì; lá cây, hoa khô để trẻ cảm nhận không khí mùa xuân.
- * Các góc hoạt động
- **Góc chơi thao tác vai:** Bé chơi bé em, cho em ăn bánh, tặng lì xì cho các bạn
- **Góc vận động (VD):** Chơi với bóng, vòng; kéo xe chở hoa xuân; mang bánh – quả Tết (vận động nhẹ nhàng phù hợp lứa tuổi).
- **Góc HĐVDV:** Xếp bánh chưng, xếp mâm ngũ quả; xâu vòng hoa; bỏ hoa, bánh vào giỏ; mở – đóng hộp quà Tết.
- **Góc nghệ thuật (NT):** Xem tranh ảnh Tết – mùa xuân; dán hoa mai, hoa đào; tô màu đơn giản; nghe hát các bài hát về Tết
- **Góc thư viện:** Nghe cô kể chuyện, đọc thơ về Tết – mùa xuân; xem tranh ảnh về gia đình, hoa xuân, ngày Tết.

Ngày 26 tháng 1 năm 2026

TM. BAN GIÁM HIỆU

Phó hiệu trưởng

(Ký duyệt)

Đặng Thị Thái Hà